

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
V/v: Xác định Cha cho con**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Trần Minh Mẫn.

*Thư ký phiên họp:* Ông Huỳnh Hoàng Tuấn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Thành A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A tham gia phiên họp: Ông Trần Văn Tân – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành A mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 202/2021/TLST-VHN ngày 02 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu “Xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 03/2021/QĐPH-ST ngày 08 tháng 11 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Trần Văn T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện CTA, tỉnh H.

- Người liên quan: Cháu Nguyễn Trần Tuấn A, sinh ngày 02/9/2016

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện CTA, tỉnh H.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ**

Theo đơn yêu cầu ngày 02/11/2021 và bản tự khai anh Trần Văn T trình bày: Vào năm 2015 anh và chị Nguyễn Thị Bích T1, sinh năm 1991, địa chỉ: phường X, quận Y, thành phố H chung sống với nhau như vợ chồng, không có tiến hành đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống anh và chị T1 có 01 con chung tên Nguyễn Trần Tuấn A, sinh ngày 02/9/2016. Sau khi sinh con được 03 tháng thì chị T1 đã giao cháu Tuấn A cho anh chăm sóc và bỏ đi không còn sống chung cho đến nay, hiện tại anh không thể liên lạc được với chị T1 cũng như không biết chị T1 đang ở đâu, làm gì.

Do sau khi sinh con chị T1 có tiến hành đăng ký khai sinh cho cháu Nguyễn Trần Tuấn A và được Ủy ban nhân dân phường X, quận Y, Thành phố H cấp giấy khai sinh số 273 ngày 31/12/2016 nhưng không có ghi phần tên cha.

Anh Trần Văn T đã đưa cháu Nguyễn Trần Tuấn A đi làm xét nghiệm AND tại Viện Sinh học phân tử LOCI có cơ sở tại đường Đ, phường L, quận T, Thành phố H vào ngày 12/09/2020 kết luận “Người có mẫu AND ký hiệu Trần Văn T và người có mẫu AND ký hiệu Nguyễn Trần Tuấn A có quan hệ huyết thống cha con, với tần suất 99,9999586%

Do đó anh Trần Văn T yêu cầu Tòa án xác định anh là cha của cháu Nguyễn Trần Tuấn A.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A tại phiên họp phát biểu:

Về thủ tục: Việc thụ lý vụ việc của Tòa án, thu thập chứng cứ của Thẩm phán, mở và điều khiển phiên họp là tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng là đúng và đầy đủ quy định của pháp luật.

Về nội dung: đề nghị Tòa án căn cứ Điều 369, 370, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88, 89, 128 Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Văn T, tuyên bố anh Trần Văn T, sinh năm 1992, địa chỉ: ấp B, xã T, huyện CTA, tỉnh H là cha của cháu Nguyễn Trần Tuấn A sinh ngày 02/09/2016.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A nhận định:

#### **Về thủ tục tố tụng:**

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp. Căn cứ theo đơn yêu cầu của anh Trần Văn T, Tòa xác định mối quan hệ pháp luật tranh chấp cần phải giải quyết là yêu cầu xác định cha cho con theo quy định tại khoản 10 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết. Anh Trần Văn T, nơi cư trú ấp B, xã T, huyện CTA, tỉnh H có yêu cầu Tòa án xác định cha cho con. Theo quy định tại Khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình thì việc yêu cầu của anh T thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

#### **Về nội dung yêu cầu:**

[1]. Anh Trần Văn T yêu cầu Tòa án xác định anh là cha của cháu Nguyễn Trần Tuấn A. Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ như:

Giấy khai sinh số 273 do Ủy ban nhân dân phường X, quận Y, Thành phố H cấp ngày 31/12/2016 ghi nhận cháu Nguyễn Trần Tuấn A, giới tính: Nam, sinh

ngày 02/09/2016. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Bích T1, sinh năm 1991. Địa chỉ: phường X, quận Y, Thành phố H. Họ tên cha: chưa có thông tin.

Căn cứ kết quả xét nghiệm AND ngày 12/09/2020 của Viện sinh học phân tử LOCI với nội dung: “Hội đồng khoa học của Viện sinh học phân tử LOCI chúng tôi kết luận người có mẫu AND ký hiệu Trần Văn T và người có mẫu AND ký hiệu Nguyễn Trần Tuấn A có quan hệ huyết thống cha con, với tần suất 99,9999586%”

Căn cứ lời khai của anh Trần Văn T về việc có sống chung như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Bích T1 và có 01 con chung tên là Nguyễn Trần Tuấn A và các tài liệu, chứng cứ mà anh T đã cung cấp, xét thấy việc anh T có chung sống với chị T1 vào khoảng thời gian năm 2015 như anh T trình bày là sự thật, hiện tại cháu Tuấn A cũng đang sống chung với anh T kể từ lúc mới sinh được 03 tháng tuổi cho đến nay. Do đó anh T yêu cầu Tòa án xác định anh là cha ruột của cháu Tuấn A là có căn cứ.

Từ những phân tích nêu trên, xét thấy có đủ cơ sở xác định anh Trần Văn T, giới tính: Nam, sinh năm 1992 là cha của cháu Nguyễn Trần Tuấn A, giới tính: Nam, sinh ngày 02/9/2016.

[2]. Về lệ phí: Buộc anh Trần Văn T phải chịu theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ **khoản 10 Điều 29, Khoản 2 Điều 37, Điều 369, Điều 370** Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 88. Điều 89, Điều 101, Điều 102, Điều 128 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 39 Bộ luật dân sự;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Văn T.

Xác định: anh Trần Văn T, giới tính: Nam, sinh năm 1992, địa chỉ: ấp B, xã T, huyện CTA, tỉnh H là cha của cháu Nguyễn Trần Tuấn A, giới tính: Nam, sinh ngày 02/9/2016 theo giấy khai sinh số 273 do Ủy ban nhân dân phường X, quận Y, Thành phố H cấp ngày 31/12/2016.

Anh Trần Văn T có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan chức năng có thẩm quyền để làm thủ tục điều chỉnh giấy khai sinh.

2. Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: buộc anh Trần Văn T nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, chuyển tiền tạm ứng lệ phí anh T đã nộp theo biên lai thu số 0011593 ngày 02/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A thành lệ phí. Anh Trần Văn T không phải nộp thêm.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị

- Anh Trần Văn T được quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định giải quyết việc dân sự.

- Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định giải quyết việc dân sự.

## **THẨM PHÁN**

### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hậu Giang
- VKSND huyện Châu Thành A.
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A.
- UBND phường X, quận Y, TP. H
- Người yêu cầu, người liên quan.
- Lưu hồ sơ, VP.

**Trần Minh Mẫn**